

Bản án số: 108/2026/HS-PT
Ngày: 25 – 6 – 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông.

Các Thẩm phán: Ông Sỹ Danh Đạt.

Bà Nguyễn Thị Võ Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Vũ Đình Quang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Giàu - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở 1 Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2026/TLPT-HS ngày 29 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Hồ Minh T1, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2026/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Tháp.

Bị cáo kháng cáo:

1. **Phạm Văn T**, sinh ngày 01/01/1985 tại tỉnh Đồng Tháp; Căn cước công dân số: 082085008637; Tên gọi khác: Tài Le; Nơi cư trú: Ấp D, xã T, tỉnh Đồng Tháp; Nơi ở hiện nay: Ấp R, xã C, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 00/12 (Không biết chữ); Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn H (đã chết) và bà Lê Thị B (đã chết); Anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 12/9/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang (nay là Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp) xử phạt 20.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 132/2024/HS-ST, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

2. **Hồ Minh T1**, sinh ngày 28/10/1978 tại tỉnh Đồng Tháp; Căn cước công dân số: 082078031159; Tên gọi khác: 3 Điện; Nơi cư trú và nơi ở hiện nay: Số B, ấp B, xã B, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Giới tính:

Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị V (đã chết); Anh chị em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có vợ: Võ Thị Ngọc L, sinh năm 1985 và 01 con, sinh ngày 15/12/2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 16/6/2025, bị Công an xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là Công an xã C, tỉnh Đồng Tháp) ra quyết định số 09/QĐ-XPHC xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng do có hành vi đánh bạc trái phép, chấp hành xong quyết định ngày 20/6/2025, chưa xóa tiền sự; Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại (*có mặt tại phiên tòa*).

Ngoài ra, trong vụ án còn có các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/10/2025, Công an xã C, tỉnh Đồng Tháp phát hiện tại phần đất trống thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Ngọc C1, sinh năm 1961, thuộc ấp T, xã C, tỉnh Đồng Tháp có nhiều người đang tụ tập đá gà thắng thua bằng tiền. Khi đến nơi có một số đối tượng bỏ chạy. Công an xã tiến hành lập biên bản và tạm giữ tài sản, gồm:

01. Nguyễn Huy C2, sinh năm 1983, trú tại: Ấp K, xã L, tỉnh Đồng Tháp số tiền 500.000 đồng và 01 điện thoại di động (ĐTDD) hiệu OPPO A55, màu đen.

02. Trần Văn C3, sinh năm 1969, trú tại: Ấp R, xã C, tỉnh Đồng Tháp số tiền 560.000 đồng.

03. Phạm Văn T số tiền 1.290.000 đồng và 01 ĐTDD hiệu Iphone 11, màu đỏ.

04. Cao Phước T2, sinh năm 1991, trú tại: Ấp B, xã Đ, tỉnh Đồng Tháp số tiền 18.000.000 đồng và 01 ĐTDD hiệu Samsung Galaxy S24, màu bạc.

05. Lê Thanh H1, sinh năm 1973, trú tại: Ấp T, xã C, tỉnh Đồng Tháp số tiền 2.780.000 đồng và 01 ĐTDD hiệu OPPO A60, màu xanh.

06. Nguyễn Văn T3 (Tuấn S1), sinh năm 1984, trú tại: Ấp T, xã C, tỉnh Đồng Tháp số tiền 130.000 đồng.

Tạm giữ tại hiện trường nơi xảy ra đánh bạc, gồm:

- 01 (Một) đĩa DVD chứa video clip ghi lại hình ảnh vụ đá gà trên.
- 01 (Một) con gà trống màu trắng, trọng lượng 2,750kg, chân còn quần cựa sắt nhọn, thu giữ của Võ Bá C4.
- 01 (Một) con gà trống lông màu xanh, trọng lượng 2,8kg, đã chết, thu giữ của Cao Phước T2.
- 01 (Một) tấm mika.

- 07 (Bảy) xe mô tô 02 bánh các loại, gồm: 63K9-4120, 63K2-9098, 63V4-9160, 63B3-624.60, 63B3-353.81, 63C1-511.42 và 63B3-790.64.

- Tiền Việt Nam: 1.000.000 đồng do Nguyễn Văn T3 (T) giao nộp, Võ Bá C4 và Đặng Ngọc S mỗi người giao nộp 500.000 đồng.

Ngoài ra, Công an xã C, tỉnh Đồng Tháp còn mời 05 đối tượng có liên quan đến hành vi đánh bạc nêu trên làm việc gồm: Võ Bá C4 (T4), sinh năm 1992, trú tại: Ấp T, xã C, tỉnh Đồng Tháp; Đặng Ngọc S (N), sinh năm 1982, trú tại: Ấp D, phường T, tỉnh Đồng Tháp; Nguyễn Văn T3, sinh năm 1999, trú tại: Thôn Đ, xã P, tỉnh Gia Lai; Nguyễn Quốc C5 (Đ), sinh năm 1974, trú tại: Ấp T, xã C, tỉnh Đồng Tháp và Hồ Minh T1.

Qua điều tra, xác định có 02 đối tượng không tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Văn T3, sinh năm 1999 và Nguyễn Quốc C5. Có 09 đối tượng tham gia đánh bạc gồm: Nguyễn Huy C2, Trần Văn C3, Phạm Văn T, Cao Phước T2, Lê Thanh H1, Nguyễn Văn T3 (T), Võ Bá C4 (T4), Đặng Ngọc S và Hồ Minh T1, cụ thể:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/10/2025, Võ Bá C4 (T4) đến nhà của ông Nguyễn Quốc C5 chơi. Tại đây có: Nguyễn Quốc C5, Lê Thanh H1, Nguyễn Văn T3 (T) và Võ Bá C4. Lúc này, có người rủ C4 đá gà và hẹn đến trưa cùng ngày sẽ tổ chức. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn T3 (T) gọi điện thoại rủ Cao Phước T2 đến nhà trên để tham gia đá gà, T2 đồng ý.

Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Đặng Ngọc S điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 63V4-9160 chở Cao Phước T2 mang theo 01 con gà trống lông màu xanh đến địa điểm trên. Khi T2 và S gần đến tụ điểm đá gà thì Nguyễn Văn T3 nhìn thấy nên điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 63C1-511.42 chạy theo. Cùng lúc này, Võ Bá C4 điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 63K9-4120 mang theo 01 con gà trống, lông màu trắng cùng đến địa điểm trên. Trận gà diễn ra do Nguyễn Văn T3 (Tuấn S1) đứng ra làm trọng tài để hai bên thả gà và xác định thắng thua. Bên gà màu trắng do Hồ Minh T1 quán cược và thả gà, bên gà xanh do Đặng Ngọc S là người quán cược, Cao Phước T2 ôm thả gà. Võ Bá C4 cùng Nguyễn Huy C2 bắt con gà có bộ lông màu trắng cặp đá với con lông màu xanh của Cao Phước T2 và Đặng Ngọc S với số tiền 1.000.000 đồng (Mỗi người hùn 500.000 đồng).

Trong lúc các bên chuẩn bị thả gà thì Phạm Văn T đá theo con gà trắng thông qua trọng tài với số tiền là 500.000 đồng. Đồng thời, lúc này Trần Văn C3 nói với T là hùn theo số tiền 300.000 đồng để đá cùng với T bắt bên con gà màu trắng (tức là T bỏ ra 200.000 đồng, C3 bỏ ra 300.000 đồng), Lê Thanh H1 cũng đá theo bên con gà màu trắng với số tiền 500.000 đồng, Tuấn S1 nhận đá 1.000.000 đồng bên gà xanh. Kết quả trận gà thì con gà màu trắng thắng, con gà xanh thua và các bên chưa chung tiền thắng thua cho nhau thì Công an đến bắt.

Như vậy, đây là vụ đánh bạc do Nguyễn Văn T3 (T) là người rủ rê, đề xướng cho Nguyễn Huy C2, Trần Văn C3, Phạm Văn T, Cao Phước T2, Lê Thanh H1, Võ

Bá C4 (T4), Đặng Ngọc S và Hồ Minh T1 tham gia chơi. Tổng số tiền đã sử dụng đánh bạc là 4.000.000 đồng. Trong đó, Võ Bá C4, Nguyễn Huy C2, Cao Phước T2, Đặng Ngọc S mỗi người 500.000 đồng; Trần Văn C3 300.000 đồng, Phạm Văn T 200.000 đồng, Lê Thanh H1 500.000 đồng và Nguyễn Văn T3 (T) 1.000.000 đồng.

Kết quả xác minh xác định: Trần Văn C3, Cao Phước T2, Nguyễn Huy C2, Nguyễn Văn T3 (T), Đặng Ngọc S và Võ Bá C4 chưa có tiền án, tiền sự về hành vi liên quan đến đánh bạc, tổ chức đánh bạc hay gá bạc; Lê Thanh H1 có một lần tham gia đánh bạc dưới hình thức ăn thua bằng tiền vào năm 2019 theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 33/QĐ-XPHC ngày 08/7/2019 của Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang với số tiền phạt là 1.500.000 đồng và đã chấp hành xong quyết định ngày 19/7/2019 nên đã hết thời hạn để xem là tiền sự.

Mặc dù, tổng số tiền mà những người chơi sử dụng để tham gia đánh bạc là dưới 5.000.000 đồng nhưng do Phạm Văn T có 01 tiền án về hành vi đánh bạc, chưa được xóa án tích và Hồ Minh T1 có 01 tiền sự đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, chưa xóa án tích nên hành vi lần này của bị cáo Hồ Minh T1 và bị cáo Phạm Văn T đã phạm vào tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với con gà trống, lông màu trắng, trọng lượng 2,750kg, chân còn quần cựa sắt nhọn của Võ Bá C4 và 01 con gà trống, lông màu xanh, trọng lượng 2,8kg đã chết của Cao Phước T2. Ngày 25/10/2025, Cơ quan điều tra đã tổ chức tiêu hủy.

- Đối với tám mika. Qua điều tra xác định do Nguyễn Quốc C5 làm chủ. Các đối tượng tham gia đánh bạc không có sử dụng tám mika này phục vụ cho việc đá gà nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Quốc C5 xong.

- Đối với ĐTDĐ hiệu OPPO A55, màu đen thu giữ của Nguyễn Huy C2. Qua điều tra xác định, C2 sử dụng điện thoại để liên lạc, không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Vì vậy, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại điện thoại di động cho Nguyễn Huy C2 xong.

- Đối với số tiền 560.000 đồng và xe mô tô 02 bánh biển số 63B3-790.64 thu giữ của Trần Văn C3. Qua điều tra xác định, Trần Văn C3 chỉ sử dụng 300.000 đồng để tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 260.000 đồng cho Trần Văn C3 xong. Riêng xe 63B3-790.64 qua điều tra xác định do Nguyễn Thị T5, sinh năm 1979, trú tại: Ấp T, xã C, tỉnh Đồng Tháp đứng tên sở hữu. Tuy nhiên, vào năm 2022 bà T5 đã bán xe này cho Trần Văn C3 nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho Trần Văn C3 xong.

- Đối với số tiền 1.290.000 đồng, 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 11, màu đỏ và xe mô tô 02 bánh biển số 63B3-624.60 thu giữ của bị cáo Phạm Văn T. Qua điều tra xác

định, bị cáo T chỉ sử dụng 200.000 đồng để tham gia đánh bạc và sử dụng điện thoại để liên lạc, không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 1.090.000 đồng và điện thoại cho bị cáo T xong. Riêng xe 63B3-624.60 là do bà Phạm Thị T6, sinh năm 1966, trú tại: Ấp R, xã C, tỉnh Đồng Tháp là chị ruột của bị cáo T đứng tên sở hữu. Ngày 25/10/2025, bị cáo T lấy xe đi đá gà bà T6 không biết nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho bà T6 xong.

- Đối với số tiền 18.000.000 đồng và 01 ĐTDĐ hiệu Samsung Galaxy S24, màu bạc thu giữ của Cao Phước T2. Qua điều tra xác định, T2 chỉ sử dụng 500.000 đồng để tham gia đánh bạc và sử dụng điện thoại để liên lạc, không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 17.500.000 đồng và điện thoại cho T2 xong.

- Đối với số tiền 2.780.000 đồng, 01 ĐTDĐ hiệu OPPO A60, màu xanh và xe mô tô 02 bánh biển số 63B3-353.81 thu giữ của Lê Thanh H1. Qua điều tra xác định, H1 chỉ sử dụng 500.000 đồng để tham gia đánh bạc và sử dụng điện thoại để liên lạc, không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 2.280.000 đồng và điện thoại cho H1 xong. Riêng xe 63B3-353.81 là do Hồ Thanh P, sinh năm 1997, trú tại: Ấp T, xã C, tỉnh Đồng Tháp đứng tên sở hữu. Ngày 25/10/2025, H1 lấy xe đi đá gà anh P không biết nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho anh P xong.

- Đối với số tiền 130.000 đồng và xe mô tô 02 bánh biển số 63K2-9098 thu giữ của Nguyễn Văn T3 (T). Qua điều tra xác định, Nguyễn Văn T3 (T) không sử dụng 130.000 đồng để đánh bạc. Riêng xe 63K2-9098 do bà Nguyễn Thị Đ đứng tên sở hữu. Tuy nhiên, bà Đ chết năm 2016 và xe do con ruột của bà là Quách Thiên T7, sinh năm 1974, trú tại: Ấp M, xã C, tỉnh Đồng Tháp quản lý. Sau đó, ông T7 bán xe này cho Tuấn S1 nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe và tiền cho Nguyễn Văn T3 xong.

- Đối với xe mô tô 02 bánh biển số 63V4-9160 do Đặng Ngọc S đứng tên sở hữu. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho S xong.

- Đối với 01 xe mô tô 02 bánh biển số 63K9-4120. Qua điều tra xác định do ông Võ Minh V1, sinh năm 1968, trú tại: Ấp T, xã C, tỉnh Đồng Tháp là cha ruột của C4 đứng tên sở hữu. Ngày 25/10/2025, C4 lấy xe đi đá gà ông V1 hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho ông V1 xong.

- Đối với xe mô tô 02 bánh biển số 63C1-511.42. Qua điều tra xác định do Nguyễn Hồng P1, sinh năm 2000, trú tại: Khu phố B, phường M, tỉnh Đồng Tháp là vợ của T3 đứng tên sở hữu. Ngày 25/10/2025, T3 không có tham gia đánh bạc nên Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe cho chị P1 xong.

Đây là vụ án đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn. Bởi nhằm mục đích thoả mãn nhu cầu cá nhân là đánh bạc thắng thua bằng tiền Nguyễn Tuấn S1 đã chuẩn bị

cựa và bằng keo sau đó gọi điện rủ Cao Phước T2 và Võ Bá C4 mang gà đến để cùng nhiều đối tượng khác tham gia đánh bạc. Mặc dù, tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nhưng do bị cáo Phạm Văn T có 01 tiền án về hành vi đánh bạc, chưa được xóa án tích và bị cáo Hồ Minh T1 có 01 tiền sự đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, chưa xóa án tích nên hành vi lần này của bị cáo Hồ Minh T1 và bị cáo Phạm Văn T đã phạm vào tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản Cáo trạng số 99/CT-VKSKV3, ngày 09/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp truy tố bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Hồ Minh T1 về tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 66/2026/HS-ST ngày 30/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Tháp đã xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Hồ Minh T1 phạm tội “Đánh bạc”.
2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Minh T1 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/4/2026 và ngày 03/4/2026 bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Hồ Minh T1 có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Hồ Minh T1 thừa nhận hành vi vi phạm như nội dung Bản án sơ thẩm số 66/2026/HS-ST ngày 30/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Đồng Tháp kết án các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” là đúng. Tuy nhiên, các bị cáo cho rằng mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo là nặng, nên các bị cáo vẫn giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo với lý do: Trong quá trình điều tra, xét xử các bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nguy hiểm; Phạm tội do nông nổi, thiếu suy nghĩ, nghe lời bạn bè rủ rê, số tiền tham gia đánh bạc chỉ 200.000 đồng; Có nơi cư trú rõ ràng.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định hành vi của bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Hồ Minh T1 bị Tòa án cấp sơ

thẩm xét xử về tội về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 2015) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải tại điểm s khoản 1 Điều 51 và bị cáo T1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Nay, các bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo nhưng không cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ khác. Xét thấy, hình phạt mà Tòa án sơ thẩm áp dụng là đã phù hợp với tính chất, mức độ hành vi vi phạm của các bị cáo. Vì vậy, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo, đề nghị giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không tranh luận. Trong lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo cho các bị cáo, nhằm giúp cho các bị cáo được tiếp tục ở nhà, tự cải tạo thật tốt để trở thành công dân tốt, người có ích cho xã hội, qua đó, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 25/10/2025, Võ Bá C4 (T4) đến nhà của ông Nguyễn Quốc C5 chơi. Tại đây có: Nguyễn Quốc C5, Lê Thanh H1, Nguyễn Văn T3 (T) và Võ Bá C4. Lúc này, có người rú C4 đá gà và hẹn đến trưa cùng ngày sẽ tổ chức. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn T3 (T) gọi điện thoại rú Cao Phước T2 đến nhà trên để tham gia đá gà, T2 đồng ý.

Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Đặng Ngọc S điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 63V4-9160 chở Cao Phước T2 mang theo 01 con gà trống, lông màu xanh đến địa điểm trên. Khi T2 và S gần đến tụ điểm đá gà thì Nguyễn Văn T3 nhìn thấy nên điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 63C1-511.42 chạy theo. Cùng lúc này, Võ Bá C4 điều khiển xe mô tô 02 bánh biển số 63K9-4120 mang theo 01 con gà trống, lông màu trắng cùng đến địa điểm trên. Trận gà diễn ra do Nguyễn Văn T3 (Tuần S1) đứng ra làm trọng tài để hai bên thả gà và xác định thắng thua. Bên gà màu trắng do Hồ Minh T1 quán چرا và thả gà, bên gà xanh do Đặng Ngọc S là người quán چرا, Cao Phước T2 ôm thả gà. Võ Bá C4 cùng Nguyễn Huy C2 bắt con gà có bộ lông màu trắng cáp đá với con lông màu xanh của Cao Phước T2 và Đặng Ngọc S với số tiền 1.000.000 đồng (Mỗi người hùn 500.000 đồng).

Trong lúc các bên chuẩn bị thả gà thì Phạm Văn T đã theo con gà trắng thông qua trọng tài với số tiền là 500.000 đồng. Đồng thời, lúc này Trần Văn C3 nói với T là hùn theo số tiền 300.000 đồng để đá cùng với T bắt bên con gà màu trắng (tức là T bỏ ra 200.000 đồng, C3 bỏ ra 300.000 đồng), Lê Thanh H1 cũng đá theo bên con gà màu trắng với số tiền 500.000 đồng, Tuấn S1 nhận đá 1.000.000 đồng bên gà xanh. Kết quả trận gà thì con gà màu trắng thắng, con gà xanh thua và các bên chưa chung tiền thắng thua cho nhau thì Công an đến bắt.

Kết quả xác minh xác định: Đây là vụ đánh bạc do Nguyễn Văn T3 (T) là người rủ rê, đề xướng cho Nguyễn Huy C2, Trần Văn C3, Phạm Văn T, Cao Phước T2, Lê Thanh H1, Võ Bá C4 (T4), Đặng Ngọc S và Hồ Minh T1 tham gia chơi. Tổng số tiền đã sử dụng đánh bạc là 4.000.000 đồng. Trong đó, Võ Bá C4, Nguyễn Huy C2, Cao Phước T2, Đặng Ngọc S mỗi người 500.000 đồng; Trần Văn C3 300.000 đồng, Phạm Văn T 200.000 đồng, Lê Thanh H1 500.000 đồng và Nguyễn Văn T3 (T) 1.000.000 đồng. Mặc dù, tổng số tiền mà những người chơi sử dụng để tham gia đánh bạc là dưới 5.000.000 đồng nhưng do Phạm Văn T có 01 tiền án về hành vi đánh bạc, chưa được xóa án tích (Bản án số 132/2024/HS-ST ngày 12/9/2024 xử phạt bị cáo 20.000.000 đồng, bị cáo thi hành số tiền 20.000.000 đồng vào ngày 31/10/2025 theo Biên lai thu tiền nộp Ngân sách Nhà nước số 0000250 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp) và Hồ Minh T1 có 01 tiền sự đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, chưa hết thời hiệu (Quyết định xử phạt hành chính số 09/QĐ-XPHC ngày 16/6/2025) nên hành vi lần này của bị cáo Hồ Minh T1 và bị cáo Phạm Văn T đã phạm vào tội đánh bạc được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Qua quá trình điều tra, bị cáo T và bị cáo T1 thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét, lời khai của các bị cáo phù hợp với nội dung Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát và phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy, các bị cáo cố tình thực hiện tội phạm, tội phạm đã hoàn thành và các bị cáo thực hiện hành vi của mình là cố ý. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2026/HS-ST ngày 30/3/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Tháp kết án bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Hồ Minh T1 theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ pháp luật.

[2] Các bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi của mình, biết rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vì sát phạt nhau được thua bằng tiền mà các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quản lý Nhà nước về trật tự an toàn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo Phạm Văn T đã bị Tòa án xét xử về tội đánh bạc chưa được xóa án tích và bị cáo Hồ Minh T1 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc chưa

hết thời hiệu nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học, rút kinh nghiệm cho bản thân để sống tốt hơn, đảng này không từ bỏ hành vi đánh bạc mà lại tiếp tục đá gà được thua bằng tiền.

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, có xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 và bị cáo T1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét thấy, hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp với pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, đáp ứng được yêu cầu công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm tại địa bàn tỉnh Đồng Tháp và tại địa phương.

[3] Các bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, tuy nhiên, các bị cáo không cung cấp thêm các tình tiết giảm nhẹ khác nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ chấp nhận.

[5] Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Hồ Minh T1.

Giữ nguyên quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2026/HS-ST ngày 30 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 – Đồng Tháp về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Hồ Minh T1.

2. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Hồ Minh T1 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Minh T1 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn T và bị cáo Hồ Minh T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ GDKT I;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- VKSND Tỉnh;
- Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
- TAND khu vực 3 – Đồng Tháp (02 bản);
- VKSND khu vực 3 – Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- CQCSĐT Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng GD, KT, TT & THA Tòa án Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, HSVA ^(Quang).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hứa Quang Thông